

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 07/2025/HSST

Ngày: 20/02/2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Phạm Thị Hồng – Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ xã Trúc Sơn.

2/ Bà Phạm Thị Thơm – giáo viên về hưu

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2024/QĐXXST-HS ngày 19/12/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 123/2024/HSST-QĐ ngày 31/12/2024 và thông báo dời lịch xét xử số 01/2025/TB-HS và thông báo dời lịch xét xử số 02/2025/TB-HS đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Công T**, sinh năm 1993, tại Bình Đ, CCCD số...; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 04 Thanh N, Khu phố Trung Tín 1, thị trấn Tuy P, huyện Tuy P, tỉnh Bình Đ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Công Q (đã chết) và bà Lê Thị B, sinh năm: 1967; vợ, con: chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang tại ngoại – có mặt.

- Bị hại:

1. Công ty TNHH TMDV và vận tải Quốc T; Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Công T, Địa chỉ: Thôn Đ, xã Các S, huyện Nghi S, tỉnh Thanh H, là người đại diện theo ủy quyền - vắng mặt.

2. Anh Lê Văn N, sinh năm 1980; Địa chỉ: Tổ 4, phường Nghĩa P, thành phố Gia N, tỉnh Đắk N - có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Anh Trần Văn L, sinh năm 1969; Địa chỉ: Tổ 8, ấp Bảo Đ, xã Xuân Đ, huyện Xuân L, tỉnh Đồng N - vắng mặt.

4. Chị Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1996; Người đại diện hợp pháp của chị H: Anh Liên Huỳnh P, sinh năm 1990, Địa chỉ: Ấp Bình Đ, xã Bình Đ, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng T, là người đại diện theo ủy quyền - vắng mặt.

5. Cháu Dương Bảo T, sinh ngày 26/09/2008; Địa chỉ: TDP 9, thị trấn Ea T, huyện Cư J, tỉnh Đắk N - vắng mặt.

- *Người giám hộ cho cháu Dương Bảo T:* Ông Dương Quốc T, sinh năm 1969; Địa chỉ: TDP 9, thị trấn Ea T, huyện Cư J, tỉnh Đắk N - vắng mặt.

- ***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Lê T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn Quảng T, xã Nghĩa T, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng T – có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Huỳnh Trọng C, sinh năm 1987; HKTT: TDP 10, thị trấn Phú B, huyện Hương T, tỉnh Thừa Thiên H; Tạm trú Ấp Nông D, xã Xuân Đ, huyện Xuân L, tỉnh Đồng N - vắng mặt.

3. Anh Trương Minh T, sinh năm 1983; HKTT: Thôn Bình Tân T, xã Mỹ H, huyện Phù M, tỉnh Bình Đ; Tạm trú: 40/4/17 đường TX 40, phường Thạnh X, Quận 12, thành phố Hồ Chí M - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Công T có giấy phép lái xe hạng FC, ngày 21/6/2024 T được anh Trương Minh T (*sinh năm: 1983, HKTT: Thôn Bình Tân T, xã Mỹ H, huyện Phù M, tỉnh Bình Đ*) thuê điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát (BKS): 67H-023.64 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS: 67R-000.49 chở 35 tấn phân NPK từ huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An đến huyện Krông Păk, tỉnh Đắk Lắk. Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 22/6/2024 T điều khiển xe đến huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, khi đang di chuyển xe ở làn đường giữa (*đường 2 chiều, mỗi chiều được chia làm 3 làn*) trên đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14) thuộc tổ dân phố 7, thị trấn Ea Tling, huyện Cư Jút thì T phát hiện xe ô tô tải BKS: 29H-883.69 do anh Lê Công T (*sinh năm 1987, trú tại thôn Đ, xã Các S, huyện Nghi S, tỉnh Thanh H*) điều khiển đang di chuyển cùng chiều, cùng làn phía trước xe T. Lúc này đèn tín hiệu ở ngã tư chợ Cư Jút (*giao nhau giữa đường Hồ Chí Minh và đường Phạm Văn Đồng*) chuyển đèn đỏ theo hướng di chuyển của T nên nhiều phương tiện đang di chuyển chậm và dừng lại trước đèn đỏ. Do không giữ khoảng cách an toàn, không chú ý quan sát và không làm chủ tốc độ nên phần đầu xe bên phải của xe ô tô đầu kéo BKS: 67H-023.64 va chạm với phần thùng xe bên trái của xe ô tô tải BKS: 29H-883.69. Sau khi va chạm với xe ô tô tải BKS: 29H-883.69, T chuyển hướng xe sang làn bên trái sát với dải phân cách và tiếp tục di chuyển về phía trước thì phần đầu xe bên trái của xe ô tô đầu kéo BKS: 67H-023.64 tông vào đuôi xe ô tô BKS: 48A-166.89 do anh Lê Văn N (*sinh năm 1980, trú tại: tổ 4, phường Nghĩa P, thành phố Gia N, tỉnh Đắk N*) điều khiển đang dừng đèn đỏ cùng chiều, do bị tông từ phía sau nên xe ô tô BKS: 48A-166.89 bị đẩy về phía trước và tông vào đuôi xe ô tô BKS: 72A-426.55 do anh Lê T (*sinh năm 1993, trú tại: thôn Quảng T, xã Nghĩa T, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng T*) điều khiển đang

dừng đèn đỏ cùng chiều làm cho xe ô tô BKS: 72A-426.55 bị đẩy về phía trước tông vào 02 xe gồm: xe đạp màu xám đen do cháu Dương Bảo T (sinh ngày: 26/9/2008, trú tại: Tổ dân phố 9, thị trấn Ea T, huyện Cư Jút) điều khiển, đang di chuyển từ làn đường dành cho xe thô sơ sang làn xe cơ giới để rẽ trái theo chiều di chuyển và tông vào đuôi xe ô tô BKS: 60C-640.30 do anh Huỳnh Trọng C (sinh năm 1987, trú tại Tổ dân phố 10, thị trấn Phú B, huyện Hương T, tỉnh Thừa Thiên H) điều khiển đang dừng đèn đỏ cùng chiều. Hậu quả 06 phương tiện gồm: xe ô tô tải BKS: 29H-883.69, xe ô tô BKS: 48A-166.89, xe ô tô BKS: 72A-426.55, xe đạp, xe ô tô BKS: 60C-640.30 và xe ô tô đầu kéo BKS: 67H-023.64 bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường

Hiện trường xảy ra tai nạn là đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14), thuộc tổ dân phố 7, thị trấn Ea Tling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông là đường hai chiều, được ngăn cách bằng dải phân cách cố định. Tai nạn xảy ra ở phần đường bên phải của đường Hồ Chí Minh theo hướng huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông đi thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường nhựa, hơi dốc theo hướng di chuyển của các phương tiện tai nạn, hai bên đường có đông dân cư sinh sống, tại khu vực ngã tư có đèn tín hiệu (xanh-vàng-đỏ); phần đường bên phải đường Hồ Chí Minh rộng 9,5m, được chia thành 3 làn đường, làn sát lề đường rộng 2,15m, được ngăn cách với hai làn còn lại bằng vạch kẻ liền màu trắng; làn giữa rộng 3,5m, làn sát dải phân cách cố định rộng 3,85m. Làn giữa và làn sát dải phân cách cố định được phân cách bằng vạch đứt quãng màu trắng.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông đi thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Lấy mép lề đường bên phải theo hướng khám nghiệm làm lề chuẩn, lấy trụ điện số 477CJU/101 làm điểm chốt hiện trường. Tiến hành khám nghiệm theo phương pháp cuốn chiếu, kết quả như sau:

- Ký hiệu (1): Xe ô tô tải BKS: 29H-883.69, đầu xe hướng về thành phố Buôn Ma Thuột và hơi chệch về phía lề chuẩn, đuôi xe hướng về xã Trúc Sơn, huyện Cư Jút và hơi chệch về phía dải phân cách cố định. Trục bánh trước bên phải (1) cách lề chuẩn 02m, trục bánh sau bên phải (1) cách lề chuẩn 2,3m. Trục bánh sau bên phải (1) cách trụ điện 477CJU/101 là 17,3m.

- Ký hiệu (2): Xe ô tô đầu kéo BKS: 67H-023.64 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS: 67R-000.49. Trục bánh trước bên phải (2) cách lề chuẩn 4,1m, trục bánh thứ 2 (tương ứng với đầu thùng sơ mi rơ mooc) bên phải (2) cách lề chuẩn 4,35m; trục sau bên phải (2) cách lề chuẩn 4,9m; trục trước bên phải (2) cách trục trước bên phải (1) là 4,5m. Đầu (2) hướng đi thành phố Buôn Ma Thuột.

- Ký hiệu (3): Khu vực có nhiều mảnh kính và nhựa màu đen rơi vãi tại hiện trường theo hướng từ xã Trúc Sơn đi thành phố Buôn Ma Thuột. Đầu (3) có các mảnh bong tróc sơn màu trắng. Tâm đầu (3) cách lề chuẩn 8,05m, cách tâm trục sau bên trái (2) là 3,8m. (3) có kích thước (03 x 10)m, cuối (3) nằm tại mép trái đầu xe (2).

- Ký hiệu (4): Khu vực có mảnh nhựa sơn màu đỏ và mảnh nhựa màu đen bị vỡ được phát hiện đầu tiên theo hướng khám nghiệm, (4) có kích thước (0,3 x 0,15)m. Tâm (4) cách lề chuẩn 7,5m, cách tâm đầu (3) là 6,15m.

- Ký hiệu (5): Vết trượt màu đen trên mặt đường có chiều hướng từ xã Trúc Sơn đi thành phố Buôn Ma Thuột, kích thước (0,23 x 3,4)m. Đầu (5) cách lề chuẩn 8,3m, cách tâm (4) là 1,1m. Cuối (5) tại vị trí trục sau bánh trái (6).

- Ký hiệu (6): Xe ô tô BKS: 48D1-166.89 (*xe màu đen*), đầu xe hướng đi thành phố Buôn Ma Thuột và chệch vào dải phân cách cố định, mép trái đầu xe va chạm và đè lên dải phân cách cố định, đuôi xe theo hướng ngược lại; mép phải đuôi xe (6) va chạm với đầu xe bên trái (2). Trục trước phải (6) cách lề chuẩn 6,5m, trục sau phải (6) cách trục trước phải (2) là 3,1m.

- Ký hiệu (7): Xe ô tô BKS: 72A-426.55 (*xe màu đỏ*), đầu xe hướng về thành phố Buôn Ma Thuột và chệch về hướng lề chuẩn, đuôi xe hướng ngược lại. Mép đuôi (7) bên trái tiếp xúc với dải phân cách cố định, mép đuôi (7) bên phải tiếp xúc với mép đầu xe bên phải (6). Trục trước phải (7) cách lề chuẩn 6m, trục sau phải (7) cách lề chuẩn 08m. Trục sau phải (7) cách trục trước phải (6) là 0,7m; trục trước phải (7) cách trục sau phải (6) là 4,7m.

- Ký hiệu (8): Xe ô tô BKS: 60C-640.30, đầu xe hướng đi thành phố Buôn Ma Thuột, đuôi xe hướng về xã Trúc Sơn. Trục trước phải (8) cách lề chuẩn 6,2m, trục sau phải (8) cách lề chuẩn 6,3m. Trục sau phải (8) đến trục trước phải (7) là 8,7m.

- Ký hiệu (9): Xe đạp bị dính vào gầm đuôi xe (8), đầu xe hướng về bên trái (*lề đối diện với lề chuẩn qua dải phân cách cố định*), đuôi xe hướng về lề chuẩn (*xe vuông góc với đường Hồ Chí Minh*). Trục trước (9) cách lề chuẩn 8,4m, trục sau (9) cách lề chuẩn 7,4m; trục sau (9) cách mép đuôi thùng xe (8) là 0,8m.

Khám nghiệm phương tiện

Khám nghiệm xe ô tô đầu kéo BKS: 67H-023.64

- Khu vực góc bên trái đầu xe: Ốp gió bị bể vỡ nhựa, bám dính chất màu đen, kích thước (0,3 x 0,47)m; Mặt ca lăng bị trầy xước nhựa, bám dính chất màu đen kích thước (0,36 x 0,4)m; Khu vực cản trước, lưới gió bị bể vỡ nhựa, bám dính chất màu đen kích thước (0,58 x 0,55)m, điểm thấp nhất cao 0,34m. Biến dạng từ ngoài vào trong 0,12m; Cụm cản góc, ốp nhựa đèn sương mù (bị cầu còn nguyên) bị bể vỡ kích thước (0,8 x 0,8)m; Ốp nhựa phía dưới cửa xe bị bể vỡ kích thước (0,3 x 0,48)m.

- Mặt bên phải đầu xe: Khu vực ốp gió, cản góc có vết xước sơn, nhựa màu trắng, màu cam, bám dính chất màu đen kích thước (1,2 x 0,61)m; Mặt trước gương chiếu hậu bên phải có vết trầy xước nhựa màu trắng, bám dính chất màu đen kích thước (0,35 x 0,18)m. Điểm thấp nhất cách đất 2,09m, gương gập từ trước về sau, từ ngoài vào trong; Ốp nhựa chân gương bị bể vỡ kích thước (0,14 x 0,09)m. Điểm thấp nhất cách đất 1,87m; Cụm cửa, ốp nhựa dưới cửa, ốp nhựa sau cửa, ốp nhựa xung quanh bánh trước bị trầy xước nhựa màu trắng, bám dính chất màu đen kích thước (1,55 x 1,65)m. Tại ốp nhựa phía sau lốp xe bị bể vỡ nhựa khu vực đèn tín hiệu.

Khám nghiệm phương tiện Sơ mi rơ moóc BKS: 67R-000.49

- Mặt bên phải thùng kim loại có vết trầy xước sơn màu xanh lá cây, màu cam kích thước (12,23 x 0,77)m, điểm thấp nhất cao 1,28m, toàn bộ 05 tay nắm

kim loại bị móp méo, biến dạng từ ngoài vào trong, kích thước mỗi thanh (0,42 x 0,025)m; Bạt che phía trên bên phải bị rách rải rác toàn bộ, điểm thấp nhất cách đất 2,2 m.

Khám nghiệm xe ô tô BKS: 29H-883.69

- Phần cản bảo vệ bên trái xe xô về trước so với vị trí ban đầu 0,35m; trên thanh sắt thứ nhất tính từ trên xuống của cản trên có vết chà trượt kim loại chiều hướng từ sau ra trước kích thước (4,8 x 0,06)m; Trên thanh sắt thứ 2 tính từ trên xuống của cản bảo vệ bên trái xe có vết chà xước đứt quãng kim loại trong vùng kích thước (5,3 x 0,06)m, chiều hướng từ sau ra trước và bị xô lệch xuống 0,03m so với vị trí ban đầu, tại mặt ngoài thanh này có vết chà trượt, móp méo kim loại kích thước (0,36 x 0,03)m; Trên thanh sắt thứ 3 tính từ trên xuống của cản bảo vệ bên trái xe có vết xước kim loại kích thước (5,25 x 0,06)m, chiều hướng từ sau ra trước; Phần cuối của thanh bảo vệ này bị gập từ trên xuống, từ ngoài vào trong, vị trí bị gập đến cuối thanh là 0,46m; mặt trên thanh này có vết chà trượt, móp méo kim loại trong vùng kích thước (0,29 x 0,03)m, phần gập xuống của cuối thanh lệch so với vị trí ban đầu đứng thẳng của thanh là 0,33m. Ốc gắn thanh vào khung cố định bị bung rời khỏi vị trí ban đầu; Tại mặt ngoài bên trái thùng xe có vết móp méo, chà xước kim loại chiều hướng từ sau ra trước, từ ngoài vào trong, trong vùng kích thước (9,35 x 2,5)m, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 0,85m, điểm cao nhất cách mặt đất 3,35m. Trong khu vực này có vết chà xước, móp méo, rách tôn kích thước (1,88 x 0,55)m, điểm cao nhất của vết này cách mặt đất 1,4m; điểm thấp nhất của vết này cách mặt đất 0,85m, trong khu vực này có bám dính sơn màu xanh và màu đỏ cam rải rác trên vết này, điểm thấp nhất cao 1,3m; Thanh gắn bản lề cửa sau bên trái bị móp méo, cong vênh từ sau ra trước, từ trái sang phải trong vùng kích thước (1,25 x 0,06)m. Chốt bản lề thứ ba từ trên xuống bị bung rời khỏi vị trí ban đầu, trong khu vực này có bám dính sơn màu xanh, đỏ; Ốp bảo vệ đèn chuyển hướng thứ 2 tính từ đầu xe ra phía sau, trên thành xe bị bung rời khỏi xe.

Khám nghiệm xe ô tô BKS: 48A-166.89.

- Nắp cabin bị bung khỏi vị trí ban đầu, chiều hướng từ dưới lên trên; Phía trước bên phải nắp cabin bị móp méo, trầy xước kích thước (0,65 x 0,07 x 0,01)m; Bên phải ốp trên mặt ca lăng bị móp méo, bị trầy xước, bám dính dị vật màu cam có kích thước (0,35 x 0,11)m, từ điểm gần nhất đến đầu số “3” của chữ “3008” là 0,1m; Phần giữa ốp trên mặt ca lăng bị trầy xước hình vòng cung, có kích thước (0,08 x 0,02)m, từ điểm gần nhất đến đầu số “3” của chữ “3008” là 0,08m; Bên trái ốp trên mặt ca lăng bị trầy xước hình vòng cung có kích thước (0,07 x 0,02)m, từ điểm gần nhất đến đầu số “3” của chữ “3008” là 0,25m; Phần kính hệ thống đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng bên phải bị nứt bể kích thước (0,14 x 0,02)m; Ga lăng bị bung khỏi vị trí ban đầu, mặt ga lăng bên trái bị bung gãy; Tại phần phía trên ga lăng bên phải có bám dính mảnh nhựa màu đỏ kích thước (0,02 x 0,015)m; Tại phía dưới ga lăng bên phải có bám dính mảnh nhựa màu đỏ kích thước (0,02 x 0,03)m; Cản xe phía trước bên trái bị trầy xước bám dính dị vật mài mòn hướng từ trước về sau, có kích thước: (0,77 x 0,07)m; từ điểm gần nhất đến đầu số “8” của dòng chữ “3008” là 0,47m, từ điểm gần nhất đo vuông góc đến mặt đất là 0,56m. Điểm cao nhất cách đất là 0,63m; Cản xe phía trước bên trái bị trầy xước, chiều hướng từ dưới lên trên, bám dính dị vật màu đỏ, có kích thước (0,45 x 0,11)m, từ

điểm gần nhất đến đầu “8” của dòng chữ “3008” là 0,4m, từ điểm gần nhất đến mặt đất là 0,38m; Biền kiểm soát phía trước của xe bị gãy rời khỏi xe, bị cong gập theo hướng từ trước về sau, kính bị bể kích thước (0,51 x 0,14)m;

- Tiến hành mở nắp cabin của xe kiểm tra phát hiện: Khoá nắp cabin bị cong vênh; Tay đèn chiếu sáng bên phải bị gãy rời khỏi xe; Tay đèn chiếu sáng bên trái bị gãy rời khỏi xe; Chân gắn đèn chiếu sáng bên phải bị gãy nứt kích thước: (0,05 x 0,04)m; Khung đỡ két nước bị bung vỡ; Giàn nóng điều hoà bị móp méo, biến dạng; Ốp chắn bánh xe phía trước bên phải có vết lõm, móp méo hướng từ ngoài vào trong, kích thước: (0,2 x 0,03 x 0,01)m;

- Ốp nhựa kính sau phía trên bên phải bị bung rời kích thước (0,27 x 0,1)m; Phía trên đèn báo hãm, đèn chuyển hướng bên phải phía sau bị xước kích thước (0,23 x 0,09)cm, tại đây bám dị vật màu trắng; Kính chắn gió sau bị bể vỡ hoàn toàn; Cản gạt nước sau bị gãy vỡ; Nắp cốp sau bị móp méo, lõm, trầy xước, bám dính dị vật màu trắng, bong tróc sơn kích thước (0,01 x 0,56 x 0,02)m; Cụm đèn chuyển hướng sau bên phải bị bể vỡ, kích thước (0,2 x 0,14)m; Ốp chắn bánh xe sau bên phải bị cong gập, đẩy lùi từ sau về trước có kích thước (0,5 x 0,4 x 0,02)m; Cản sau bên phải bị bể vỡ, bung khỏi vị trí ban đầu, có bám dị vật màu trắng và nhiều kính vỡ kích thước (1,33 x 0,3)m; Đèn báo hiệu phía sau bên phải bị bể vỡ kích thước (0,09 x 0,1)m;

- Tiến hành mở nắp cốp sau, kiểm tra bên trong phát hiện: Tay gắn phước hơi mở nắp cốp bên phải bị gãy; Khung dưới cốp bị cong gập chiều hướng từ sau về trước có kích thước (0,95 x 0,1)m; Tại phần cản sau bên phải bị bể vỡ, bung khỏi vị trí ban đầu có bám dính dị vật màu trắng và nhiều kính vỡ có kích thước (1,33 x 0,3)m. Điểm thấp nhất cách mặt đất là 0,34m.

Khám nghiệm xe ô tô BKS: 72A-426.55

- Phía trên bên phải của nắp ca bin nơi tiếp giáp với phần kim loại bảo vệ đầu xe phía trước có vết trầy xước, mài mòn, cong vênh bám dính dị vật màu đen, chiều hướng từ trước về sau, từ trái sang phải có kích thước (0,75 x 0,34)m, từ điểm gần nhất đến logo trước của xe “MAZDA” là 0,37m, đo vuông góc xuống mặt đất là 0,62m; Phía trên, giữa nắp capô phát hiện vết móp, lõm từ trên xuống dưới có kích thước (1,15 x 0,8 x 0,05)m, từ điểm gần nhất của vết đến logo trước của xe “MAZDA” là 0,19m; Phần kính của hệ thống đèn chiếu sáng trước bên phải có vết trầy xước, kích thước (0,22 x 0,03)m, có chiều hướng từ trước về sau; Ốp nhựa bảo vệ lưới tản nhiệt bên phải, phía trước có vết trầy xước, bong tróc sơn có kích thước (0,1 x 0,015)m; Phía trên cản trước bên phải bị bung cách vị trí ban đầu 0,02m; Cản xe trước bên phải bị trầy xước, bong tróc sơn kích thước (0,45 x 0,4)m có chiều hướng từ trước về sau; Tại góc trước, phía dưới phần kim loại ốp chắn bánh xe trước bên phải, nơi tiếp giáp với cản xe trước bị trầy xước, bong tróc sơn từ trước về sau, có kích thước (0,22 x 0,1)m; Tiến hành mở nắp capô trước của xe, kiểm tra máy móc bên trong xe không bị hư hỏng; Phát hiện vết trầy xước, bong tróc sơn kéo dài từ cửa trước đến cửa sau bên phải có kích thước (1,1 x 0,1)m, từ điểm gần nhất đến mép dè bánh trước là 0,94m; Tại góc trên phía sau của ốp chắn bánh xe sau bên phải có vết lõm kích thước (0,39 x 0,23 x 0,03)m; Phần trên nắp cốp sau bị lõm, cong gập chiều hướng từ trên xuống dưới, kích thước (0,1 x 0,09 x

0,01)m; Mặt ngoài phía sau nắp cốp bị móp méo, lõm, cong gập, bong tróc sơn chiều hướng từ sau về trước, có kích thước (0,92 x 0,35 x 0,04)m; Phần kính và khung bảo vệ hệ thống đèn chuyển hướng, báo hãm phía sau bên phải bị bể vỡ có kích thước (0,53 x 0,12)m; Cản sau bị móp méo, biến dạng, bể vỡ trầy xước chiều hướng từ sau về trước, kích thước (0,3 x 0,18 x 0,03)m, tâm cao cách đất 0,63m; Biển kiểm soát phía sau bị cong gập từ sau về trước, kính bảo vệ biển kiểm soát bể vỡ;

- Mở nắp cốp kiểm tra bên trong phát hiện: Khung dưới cốp bị móp méo, cong gập hướng từ sau về trước, kích thước (0,6 x 0,06)m; Ốp nệm lót trong cốp xe bên phải bị bung có kích thước (0,3 x 0,2)m.

Khám nghiệm xe đạp màu xám đen, khung bằng kim loại có in dòng chữ “RALEIGH”

- Toàn bộ vỏ dây đề, dây thắng bị bong tróc vỏ nhựa màu đen, gãy gập; Lốp xe cao 0,66m, cụm chạng ba, trục khung, ghi đông, yên xe bị bung rời. Toàn bộ vỏ ngoài xe bị trầy xước kim loại bám dính chất màu đen, màu nâu vàng; Mặt trước bên phải khung xe có vết trầy xước sơn kích thước (0,115 x 0,015)m, điểm thấp nhất cao 0,69m; Mặt bên phải khung xe nhiều vết trầy xước sơn; Xích xe bị tuột khỏi líp xe; Phần khung xe phía bên phải bánh sau và bánh sau bị móp méo, xô dịch từ phải sang trái 0,05m; Tại phần khung xe phía sau bên trái có khu vực trầy xước sơn, bám dính chất màu đỏ kích thước (0,31 x 0,37)m, điểm thấp nhất cao 0,44m, điểm cao nhất cao 0,81m.

Khám nghiệm xe ô tô BKS: 60C-640.30

- Góc bên trái thành thùng xe có khu vực móp méo, trầy xước kim loại, bong tróc sơn màu trắng sữa, bám dính chất màu đen từ ngoài vào trong, kích thước (0,6 x 0,5 x 0,04)m, điểm cao nhất cách mặt đất 1,16m, điểm thấp nhất cách mặt đất 0,67m; Dưới vết nêu trên là cụm đèn tín hiệu phía sau bên trái, trên cụm này ghi nhận khu vực có vết xước nhựa, bể vỡ vỏ nhựa bảo vệ đèn màu đỏ, vàng (bóng đèn phía trong còn nguyên vẹn) kích thước (0,19x0,17)m; xô dịch từ ngoài vào trong 0,1m so với vị trí ban đầu; Mép dưới mặt ngoài cản sau bằng kim loại bị bong tróc sơn màu đen kích thước (0,54 x 0,005)m; cản bị xô dịch theo hướng từ ngoài vào trong 0,35m so với vị trí ban đầu; Bậc kim loại để bước chân lên thùng xe có khu vực trầy xước kim loại và bám dính chất màu đỏ kích thước (0,13 x 0,025), điểm thấp nhất cao 0,525m. điểm gần nhất cách tâm trục giữa xe 0,07m; Mặt dưới, góc bên trái phía sau lớp dự phòng dưới gầm xe có khu vực vết chà trượt cao su màu đen kích thước (0,47x0,15)m; Mặt sau dè chắn bùn bánh sau bên trái có vết móp méo kim loại, bám dính chất màu đen kích thước (0,39 x 0,05)m.

Điểm va chạm đầu tiên, có thứ tự va chạm như sau:

+ Điểm va chạm thứ nhất: giữa xe ô tô đầu kéo BKS: 67H-023.64 với xe ô tô tải BKS: 29H-883.69 là mặt ngoài bên phải của ốp gió cản góc phải phía trước đầu xe ô tô đầu kéo BKS: 67H-023.64 và góc bên trái phía sau thùng xe tải BKS: 29H-883.69, chiếu vuông góc xuống mặt đường tại vị trí ký hiệu là (X1). (X1) nằm ở góc bên trái phía sau thùng xe ô tô tải BKS: 29H-883.69 trên hiện trường là ký hiệu (1) và cách lề chuẩn 4,9m.

+ Điểm va chạm thứ hai: giữa xe ô tô đầu kéo BKS: 67H-023.64 với xe ô tô con BKS: 48A-166.89 là góc bên trái cản trước xe ô tô đầu kéo BKS: 67H-023.64 và khu vực cản sau bên phải xe ô tô con BKS: 48A-166.89, chiều vuông góc xuống mặt đường tại tâm các mảnh bong tróc sơn màu trắng, xung quanh có nhiều mảnh nhựa màu đen (3), ký hiệu là (X2). (X2) cách lề chuẩn 8,05m, cách tâm trục sau bên trái (2) là 3,8m.

+ Điểm va chạm thứ ba: giữa xe ô tô BKS: 48A-166.89 với xe ô tô BKS: 72A-426.55 là góc bên phải cản trước xe ô tô BKS: 48A-166.89 và góc bên phải cản sau xe ô tô BKS: 72A-426.55, chiều vuông góc xuống mặt đường tại tâm khu vực có mảnh sơn màu đỏ và mảnh nhựa màu đen (4), ký hiệu là (X3). (X3) cách lề chuẩn 7,5m, cách tâm (3) là 6,15m.

+ Điểm va chạm thứ tư: giữa xe ô tô BKS: 72A-426.55 với xe đạp hiệu RALEIGH là khu vực nắp capô bên phải xe ô tô BKS: 72A-426.55 (*nơi có vết trầy xước, mài mòn, bám dính dị vật màu đen*) và khu vực mặt bên trái phía sau khung xe đạp hiệu RALEIGH (*bám dính chất màu đỏ*), chiều vuông góc xuống mặt đường tại vị trí ký hiệu là (X4).

+ Điểm va chạm thứ năm: giữa xe đạp hiệu RALEIGH với xe ô tô BKS: 60C-640.30 là mặt trước bên phải trục cổ xe đạp hiệu RALEIGH và khu vực góc bên trái phía sau thùng xe ô tô BKS: 60C-640.30, chiều vuông góc xuống mặt đường tại vị trí ký hiệu là (X5).

+ Điểm va chạm thứ sáu: giữa xe ô tô BKS: 72A-426.55 với xe ô tô BKS: 60C-640.30 là góc bên phải cản trước xe ô tô BKS: 72A-426.55 (*nơi bị trầy xước*) và bậc kim loại ở phía sau để bước chân lên thùng xe ô tô BKS: 60C-640.30 (*nơi bám dính sơn màu đỏ*), chiều vuông góc xuống mặt đường tại vị trí ký hiệu là (X6).

(X4), (X5) và (X6) đều tại làn đường sát với dải phân cách cứng, thuộc phần đường dành cho phương tiện đi từ huyện Cư Jút đến thành phố Buôn Ma Thuột và nằm trong khu vực cách (X3) 4,66m (*chiều dài xe ô tô BKS: 72A-426.55*) về hướng thành phố Buôn Ma Thuột và cách vạch dừng tín hiệu đèn gần nhất là 5,26m (*chiều dài xe ô tô tải BKS: 60C-640.30*) về hướng huyện Đắk Mil, cách lề chuẩn xa nhất là 9,5m (*dải phân cách cứng*), cách lề chuẩn gần nhất là 5,65m (*vạch chia làn đường*).

Trung cầu giám định:

- Ngày 10/7/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút ra quyết định trung cầu giám định số 534, giám định hệ thống phanh, hệ thống lái, hệ thống lốp của xe ô tô đầu kéo BKS: 67H-023.64 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS: 67R-000.49 thời điểm ngay trước, trong và sau khi xảy ra va chạm vụ tai nạn giao thông ngày 22/6/2024.

Kết luận giám định số 1045/KL-KTHS, ngày 30/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Hệ thống phanh, hệ thống lái, hệ thống lốp của xe ô tô đầu kéo BKS: 67H-023.64 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS: 67R-000.49 không bị sự cố trong thời điểm ngay trước, trong và sau khi xảy ra va chạm vụ tai nạn ngày 22/6/2024.

- Ngày 04/7/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút ra quyết định trung cầu giám định số 515, giám định dấu vết cơ học vụ tai nạn xảy ra ngày 22/6/2024 tại tổ dân phố 7, thị trấn Ea Tling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

Kết luận giám định số 334/KL-KTHS, ngày 22/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- + Xe ô tô đầu kéo BKS: 67H-023.64 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS: 67R-000.49 có va chạm với xe ô tô tải BKS: 29H-883.69;

- + Xe ô tô đầu kéo BKS: 67H-023.64 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS: 67R-000.49 có va chạm với xe ô tô BKS: 48A-166.89;

- + Xe ô tô BKS: 48A-166.89 có va chạm với xe ô tô BKS: 72A-426.55;

- + Xe ô tô BKS: 72A-426.55 có va chạm với xe đạp màu xám đen, khung có in dòng chữ "RALEIGH" và xe ô tô tải BKS: 60C-640.30;

- + Xe đạp màu xám đen, khung có in dòng chữ "RALEIGH" có va chạm với xe ô tô tải BKS: 60C-640.30.

Các phương tiện va chạm với nhau thuộc phần đường bên phải theo chiều đi từ xã Trúc Sơn, huyện Cư Jút đến thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Ngày 24/7/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút ra quyết định trưng cầu giám định số 564, trưng cầu giám định 02 Video ghi lại nội dung vụ tai nạn.

Kết luận giám định số 356, Ngày 02/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- + Không thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa trong tệp Video mẫu cần giám định (ký hiệu A1);

- + Không thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa trong tệp Video mẫu cần giám định (ký hiệu A2);

- + Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút và hình ảnh trong 02 tệp tin Video mẫu cần giám định, các phương tiện trong vụ tai nạn di chuyển trên phần đường bên phải (*Quốc lộ 14*) theo hướng từ xã Trúc Sơn, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông đi thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- + Đã trích xuất 08 hình ảnh mô tả diễn biến vụ việc (các phương tiện va chạm, thứ tự va chạm, phần đường va chạm) thành phụ lục gồm 09 trang A4:

Định giá tài sản:

Ngày 03/7/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút ra các yêu cầu định giá tài sản số 867, 868, 869, 870, 871, 872 và 873 định giá giá trị bị thiệt hại đối với các phương tiện bị hư hỏng gồm: Xe ô tô đầu kéo BKS: 67H-023.64; Sơ mi rơ mooc BKS: 67R-000.49; Xe ô tô tải BKS: 29H-883.69; Xe ô tô BKS: 48A-166.89; Xe ô tô BKS: 72A-426.55; Xe đạp màu xám đen, khung có in dòng chữ "RALEIGH" và xe ô tô tải BKS: 60C-640.30.

Kết luận giám định số 39; 40 và 41 ngày 23/7/2024; số 42; 43; 44 và 45 ngày 24/7/2024 kết luận:

- Xe ô tô đầu kéo BKS: 67H-023.64: Tổng giá trị thiệt hại của tài sản bị xâm hại vào ngày 22/6/2024 là 21.266.000đ (*Hai một triệu hai trăm sáu mươi sáu ngàn đồng*).

- Sơ mi rơ mooc BKS: 67R-000.49: Tổng giá trị thiệt hại của tài sản bị xâm hại vào ngày 22/6/2024 là 566.000đ (*Năm trăm sáu mươi sáu ngàn đồng*).

- Xe ô tô BKS: 29H-883.69: Tổng giá trị thiệt hại của tài sản bị xâm hại vào ngày 22/6/2024 là 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm ngàn đồng).

- Xe ô tô BKS: 48A-166.89: Tổng giá trị thiệt hại của tài sản bị xâm hại vào ngày 22/6/2024 là 363.714.000đ (Ba trăm sáu mươi ba triệu bảy trăm mười bốn ngàn đồng).

- Xe ô tô BKS: 72A-426.55: Tổng giá trị thiệt hại của tài sản bị xâm hại vào ngày 22/6/2024 là 90.152.000đ (Chín mươi triệu một trăm năm mươi hai ngàn đồng).

- Xe đạp màu xám đen, khung có in dòng chữ "RALEIGH": Tổng giá trị thiệt hại của tài sản bị xâm hại vào ngày 22/6/2024 là 1.949.000đ (Một triệu chín trăm bốn mươi chín ngàn đồng).

- Xe ô tô BKS: 60C-640.30: Tổng giá trị thiệt hại của tài sản bị xâm hại vào ngày 22/6/2024 là 1.800.000đ (Một triệu tám trăm ngàn đồng).

Tổng giá trị thiệt hại các xe bị tai nạn gồm: Xe ô tô tải BKS: 29H-883.69; Xe ô tô BKS: 48A-166.89; Xe ô tô BKS: 72A-426.55; Xe đạp màu xám đen và xe ô tô tải BKS: 60C-640.30 là: (2.800.000 đồng + 363.714.000 đồng + 90.152.000 đồng + 1.949.000 đồng + 1.800.000 đồng) = 460.415.000đ (Bốn trăm sáu mươi triệu bốn trăm mười lăm ngàn đồng).

Vật chứng:

- 01 xe ô tô đầu kéo BKS: 67H-023.64, kéo theo sơ mi rơ mooc BKS: 67R-000.49; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm cùng của xe ô tô BKS: 67H-023.64; 01 Giấy chứng nhận đăng ký, 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm cùng của sơ mi rơ mooc BKS: 67R-000.49.

- 01 giấy phép lái xe hạng FC, số: 520157000437, ngày 29/8/2022 mang tên Đoàn Công Thảo.

- 01 xe ô tô tải BKS: 29H-883.69; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 bảo hiểm tự nguyện; 01 bản phô tô công chứng Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy biên nhận thể chấp cùng của xe ô tô BKS: 29H-883.69; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Lê Công T.

- 01 xe ô tô BKS: 48A-166.89; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện cùng của xe ô tô BKS: 48A-166.89; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Lê Văn N.

- 01 xe ô tô BKS: 60C-640.30; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe; 01 bảo hiểm tự nguyện cùng của xe ô tô BKS: 60C-640.30.

- 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Huỳnh Trọng C.

- 01 xe ô tô BKS: 72A-426.55; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự; 01 giấy biên nhận thể chấp xe; 01 bản phô tô công chứng giấy chứng nhận đăng ký cùng của xe ô tô BKS: 72A-426.55.

- 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Lê T.

- 01 xe đạp màu xám đen, khung có in dòng chữ "RALEIGH".

- 01 video tên "video xe 48A.166.89", dung lượng 222 Mb, thời lượng 01 phút 07 giây, trích từ camera hành trình của xe ô tô BKS: 48A-166.89, do anh Lê Văn N cung cấp, giao nộp được lưu vào 01 USB niêm phong theo quy định.

- 01 video tên "video tai nạn", dung lượng 13,3 Mb, thời lượng 36 giây do anh Bùi Quốc Đ, trú tại: Bon U2, thị trấn Ea T, huyện Cư J cung cấp, giao nộp được lưu vào 01 USB niêm phong theo quy định.

Bản cáo trạng số 55/CT -VKS - CJ ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố bị cáo Đoàn Công T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Đoàn Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Công T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị tuyên phạt bị cáo Đoàn Công T từ 20 (Hai mươi) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 03 (Ba) năm 04 (Bốn) tháng đến 04 (Bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm b, khoản 1, Điều 46 BLHS; điểm a, b, khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút và Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút ra các Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:

+ Trả 01 xe ô tô BKS: 29H-883.69; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 bảo hiểm tự nguyện; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Lê Công T; 01 bản photo công chứng Giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 giấy biên nhận thể chấp cho anh Lê Công T là chủ sở hữu hợp pháp và là người được ủy quyền.

+ Trả 01 xe ô tô BKS: 48A-166.89; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Lê Văn N cho anh Lê Văn N là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả 01 xe ô tô BKS: 60C-640.30; 01 giấy chứng nhận đăng ký; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 bảo hiểm tự nguyện cho anh Trần Văn L là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Huỳnh Trọng C cho anh Huỳnh Trọng C là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả 01 xe ô tô BKS: 72A-426.55; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, 01 giấy biên nhận thể chấp; 01 bản photo công chứng giấy chứng nhận đăng ký xe lại cho chị Trần Thị Mỹ H là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Lê T cho anh Lê T là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả 01 xe đạp màu xám đen, khung có in dòng chữ "RALEIGH" cho cháu Dương Bảo T là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả 01 xe ô tô đầu kéo BKS: 67H-023.64 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS: 67R-000.49; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm cùng của xe ô tô BKS: 67H-023.64; 01 Giấy chứng nhận đăng ký, 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm cùng của sơ mi rơ mooc BKS: 67R-000.49 cho anh Trương Minh T là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án: 01 video tên "video xe 48A.166.89", dung lượng 222 Mb, thời lượng 01 phút 07 giây; 01 video tên "video tai nạn", dung lượng 13,3 Mb, thời lượng 36 giây được lưu vào 02 USB niêm phong theo quy định.

- Trả 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Đoàn Công T cho bị cáo Đoàn Công T là chủ sở hữu hợp pháp.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đoàn Công T và anh Trương Minh T (*chủ phương tiện gây tai nạn*) đã thỏa thuận bồi thường cho các bị hại gồm: anh Lê Công T đại diện chủ xe ô tô BKS: 29H-883.69, anh Lê Văn N chủ xe ô tô BKS: 48A-166.89, chị Trần Thị Mỹ H chủ xe ô tô BKS: 72A-426.55, anh Trần Văn L chủ xe ô tô BKS: 60C-640.30 và cháu Dương Bảo T chủ xe đạp nên các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn bãi nại xin giảm nhẹ cho bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trương Minh T có đơn không yêu cầu bồi thường gì đối với bị cáo do đó đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư Jút, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy:

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 22/6/2024, bị cáo Đoàn Công T có giấy phép lái xe hạng FC theo quy định, điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 67H-023.64 kéo theo sơ

mi rơ mooc BKS: 67R-000.49 di chuyển trên đoạn đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14) theo hướng từ xã Trúc Sơn, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông về hướng thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tới tổ dân phố 7, thị trấn Ea Tling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông nhưng không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có chướng ngại vật phía trước và khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức nên dẫn đến xe ô tô đầu kéo BKS: 67H-023.64 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS: 67R-000.49 va chạm vào phần thùng xe bên trái của xe ô tô BKS: 29H-883.69 đang di chuyển cùng làn, cùng chiều. Sau khi va chạm với xe ô tô BKS: 29H-883.69, bị cáo chuyển sang làn đường bên trái sát với dải phân cách (đường có 03 làn đường) nhưng không có tín hiệu báo trước và không bảo đảm an toàn nên tông vào đuôi xe ô tô BKS: 48A-166.89 đang dừng đèn đỏ làm cho xe ô tô BKS: 48A-166.89 bị đẩy về phía trước và tông vào xe ô tô BKS: 72A-426.55 đang dừng đèn đỏ, xe ô tô BKS: 72A-426.55 bị đẩy về phía trước tông vào 02 xe gồm: xe đạp đang di chuyển từ làn xe dành cho xe thô sơ sang làn xe dành cho xe cơ giới để rẽ trái theo chiều di chuyển và xe ô tô BKS: 60C-640.30 đang dừng đèn đỏ. Hậu quả: 05 phương tiện bị hư hỏng với tổng giá trị thiệt hại là **460.415.000** đồng, trong đó: Xe ô tô BKS: 29H-883.69 thiệt hại 2.800.000 đồng, xe ô tô BKS: 48A-166.89 thiệt hại 363.714.000 đồng, xe ô tô BKS: 72A-426.55 thiệt hại 90.152.000 đồng, xe đạp thiệt hại 1.949.000 đồng và xe ô tô BKS: 60C-640.30 thiệt hại 1.800.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải (*quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ*) và khoản 1 điều 12 Luật giao thông đường bộ, hành vi nêu trên của bị cáo là nghiêm trọng, được thực hiện với lỗi vô ý, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, quá trình thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Đoàn Công T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như cáo trạng đã truy tố.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....
d) *Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.*

”

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã cùng anh Trương Minh T (chủ phương tiện gây ra tai nạn) đã thỏa thuận bồi thường cho các bị hại nên các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội đối với cháu Dương Bảo T, cháu T sinh ngày 26/9/2008 tính đến ngày 22/6/2024 cháu T mới 15 tuổi 08 tháng 26 ngày do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội đối với người dưới 16 tuổi theo điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, giá trị bị cáo gây thiệt hại là 460.415.000 đồng. Trong vụ án này mặc dù bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự nhưng bị cáo có số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhiều hơn số tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự từ 02 tình tiết trở lên trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 của Văn bản số 02/VBHN-TANDTC ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tối cao về Nghị quyết hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo có cơ hội được tiếp tục học tập, rèn luyện và tu dưỡng về đạo đức, lối sống để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Đoàn Công T và anh Trương Minh T (*chủ phương tiện gây tai nạn*) đã thỏa thuận bồi thường cho các bị hại gồm: anh Lê Công T đại diện chủ xe ô tô BKS: 29H-883.69, anh Lê Văn N chủ xe ô tô BKS: 48A-166.89, chị Trần Thị Mỹ H chủ xe ô tô BKS: 72A-426.55, anh Trần Văn L chủ xe ô tô BKS: 60C-640.30 và cháu Dương Bảo T chủ xe đạp nên các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trương Minh Toàn có đơn không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã làm rõ.

- 01 xe ô tô tải BKS: 29H-883.69; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 bảo hiểm tự nguyện; 01 bản photo công chứng Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy biên nhận thể chấp cùng của xe ô tô BKS: 29H-883.69 là tài sản và giấy tờ liên quan của Công ty TNHH TMDV và vận tải Quốc T, số đăng ký kinh doanh: 0108614446 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 18/02/2019, đại diện theo pháp luật là bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1969, địa chỉ: thôn Xuân S, xã Trung G, huyện Sóc S, thành phố Hà N, chức vụ: Giám đốc. Ngày 22/6/2024 bà N đã ủy quyền cho anh Lê Công T tham gia giải quyết các vấn đề liên quan trong vụ tai nạn giao thông;

- 01 xe ô tô BKS: 48A-166.89; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện cùng của xe ô tô BKS: 48A-166.89; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Lê Văn N là tài sản và giấy tờ liên quan của anh Lê Văn N;

- 01 xe ô tô BKS: 60C-640.30; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe; 01 bảo hiểm tự nguyện cùng của xe ô tô BKS: 60C-640.30 là tài sản và giấy tờ liên quan của anh Trần Văn L (sinh năm 1969, địa chỉ: tổ 8, ấp Bảo Đ,

Xuân Đ, Xuân L, Đồng N). Ngày 22/6/2024 anh L giao xe cho tài xế là anh Huỳnh Trọng C điều khiển đi tỉnh Đắk Lắk chở hàng, trên đường đi thì xảy ra va chạm tai nạn giao thông;

- 01 xe ô tô BKS: 72A-426.55; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự; 01 giấy biên nhận thể chấp xe; 01 bản phô tô công chứng giấy chứng nhận đăng ký cùng của xe ô tô BKS: 72A-426.55 là tài sản, và giấy tờ liên quan của chị Trần Thị Mỹ H (sinh năm 1996, địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn Ngãi G, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng T). Ngày 22/6/2024 chị H cho anh Lê T mượn xe đi về nhà ở xã Nam D, huyện Cư J thì xảy ra va chạm tai nạn giao thông;

- 01 (một) xe đạp màu xám đen, khung có in dòng chữ "RALEIGH" là tài của cháu Dương Bảo T;

- 01 xe ô tô đầu kéo BKS: 67H-023.64 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS: 67R-000.49; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm cùng của xe ô tô BKS: 67H-023.64; 01 Giấy chứng nhận đăng ký, 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm cùng của sơ mi rơ mooc BKS: 67R-000.49 là tài sản và giấy tờ liên quan của anh Trương Minh T (sinh năm 1983, địa chỉ: 40/4/17 đường TX 40, phường Thạnh X, Quận 12, thành phố Hồ Chí M). Ngày 22/6/2024 anh T thuê bị cáo Đoàn Công T điều khiển chở hàng từ tỉnh Long An đến tỉnh Đắk Lắk thì xảy ra va chạm tai nạn giao thông. Do đó:

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút và Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút ra các Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:

+ Trả 01 xe ô tô BKS: 29H-883.69; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 bảo hiểm tự nguyện; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Lê Công T; 01 bản phô tô công chứng Giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 giấy biên nhận thể chấp cho anh Lê Công T là chủ sở hữu hợp pháp và là người được uỷ quyền.

+ Trả 01 xe ô tô BKS: 48A-166.89; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Lê Văn N cho anh Lê Văn N là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả 01 xe ô tô BKS: 60C-640.30; 01 giấy chứng nhận đăng ký; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 bảo hiểm tự nguyện cho anh Trần Văn L là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Huỳnh Trọng C cho anh Huỳnh Trọng C là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả 01 xe ô tô BKS: 72A-426.55; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, 01 giấy biên nhận thể chấp; 01 bản phô tô công chứng giấy chứng nhận đăng ký xe lại cho chị Trần Thị Mỹ H là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Lê T cho anh Lê T là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả 01 xe đạp màu xám đen, khung có in dòng chữ "RALEIGH" cho cháu Dương Bảo T là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả 01 xe ô tô đầu kéo BKS: 67H-023.64 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS: 67R-000.49; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định,

01 giấy chứng nhận bảo hiểm cùng của xe ô tô BKS: 67H-023.64; 01 Giấy chứng nhận đăng ký, 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm cùng của sơ mi rơ mooc BKS: 67R-000.49 cho anh Trương Minh T là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án: 01 video tên "video xe 48A.166.89", dung lượng 222 Mb, thời lượng 01 phút 07 giây; 01 video tên "video tai nạn", dung lượng 13,3 Mb, thời lượng 36 giây được lưu vào 02 USB niêm phong theo quy định.

- Trả 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Đoàn Công T cho bị cáo Đoàn Công T là chủ sở hữu hợp pháp.

[6] Những vấn đề khác của vụ án: Đối với cháu Dương Bảo T là người điều khiển xe đạp bị đau ở chân trái, tuy nhiên cháu Triều không đi chữa trị tại cơ sở y tế nào và có đơn xin từ chối giám định thương tích, không yêu bồi thường, không yêu cầu giải quyết nên không có cơ sở xem xét xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét những chứng cứ buộc tội bị cáo, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đưa ra phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử cần xem xét khi quyết định mức hình phạt.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Đoàn Công T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[2] Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Công T 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (Bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đoàn Công T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định phối hợp cùng với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đoàn Công T và anh Trương Minh T (*chủ phương tiện gây tai nạn*) đã thỏa thuận bồi thường cho các bị hại gồm: anh Lê Công T đại diện chủ xe ô tô BKS: 29H-883.69, anh Lê Văn Nhớ chủ xe ô tô BKS: 48A-166.89, chị Trần Thị Mỹ H chủ xe ô tô BKS: 72A-426.55, anh Trần Văn Luân chủ xe ô tô BKS: 60C-640.30 và cháu Dương Bảo T chủ xe đạp nên các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh

Trương Minh T có đơn không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự; điểm a, b, khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút và Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút ra các Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:

+ Trả 01 xe ô tô BKS: 29H-883.69; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 bảo hiểm tự nguyện; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Lê Công T; 01 bản photo công chứng Giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 giấy biên nhận thể chấp cho anh Lê Công T là chủ sở hữu hợp pháp và là người được uỷ quyền.

+ Trả 01 xe ô tô BKS: 48A-166.89; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Lê Văn N cho anh Lê Văn N là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả 01 xe ô tô BKS: 60C-640.30; 01 giấy chứng nhận đăng ký; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 bảo hiểm tự nguyện cho anh Trần Văn L là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Huỳnh Trọng C cho anh Huỳnh Trọng C là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả 01 xe ô tô BKS: 72A-426.55; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, 01 giấy biên nhận thể chấp; 01 bản photo công chứng giấy chứng nhận đăng ký xe lại cho chị Trần Thị Mỹ H là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Lê Tài cho anh Lê Tài là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả 01 xe đạp màu xám đen, khung có in dòng chữ "RALEIGH" cho cháu Dương Bảo T là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả 01 xe ô tô đầu kéo BKS: 67H-023.64 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS: 67R-000.49; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm cùng của xe ô tô BKS: 67H-023.64; 01 Giấy chứng nhận đăng ký, 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm cùng của sơ mi rơ mooc BKS: 67R-000.49 cho anh Trương Minh T là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án: 01 video tên "video xe 48A.166.89", dung lượng 222 Mb, thời lượng 01 phút 07 giây; 01 video tên "video tai nạn", dung lượng 13,3 Mb, thời lượng 36 giây được lưu vào 02 USB niêm phong theo quy định.

- Trả 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Đoàn Công T cho bị cáo Đoàn Công T là chủ sở hữu hợp pháp.

(Đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an huyện Cư Jút với Chi cục Thi hành án huyện Cư Jút ngày 20/11/2024).

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đoàn Công T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Quyền kháng cáo: Bị cáo Đoàn Công T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA